

**DANH SÁCH NHÂN SỰ ĐƯA VÀO QUY HOẠCH CÁN BỘ QUẢN LÝ
TẠI CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC TRƯỜNG NĂM 2020**

(Danh sách được sắp xếp theo thứ tự tỷ lệ biểu quyết của tập thể Đảng ủy, Ban Giám hiệu nhà trường từ cao xuống thấp đối với từng chức danh của mỗi đơn vị)

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)
1. PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TỔNG HỢP																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Lương Xuân Thịnh	04/04/1991	29/05/2019	Phó Trưởng Trung tâm Quan hệ doanh nghiệp		Đại học Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Trung cấp	A	A2	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Phạm Quang Vũ	20/12/1985		Phó Trưởng khoa Xây dựng	V.07.01.03	Thạc sĩ Xây dựng, kỹ thuật và quản lý cơ sở hạ tầng		B	B	Tốt	Xuất sắc					100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG												-	-				
01	Trịnh Hoàng Hiệp	29/07/1977	05/06/2002	Trưởng BM khoa Kinh tế	V.07.01.03	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trung cấp	A	TOEF L 413	Tốt	Xuất sắc	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Nguyễn Thị Bích Liễu	13/02/1988		Nhân viên phòng TC-HC-TH	V.05.02.08	Đại học Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	TC	B	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
03	Huỳnh Thị Minh Ly	20/02/1979	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	ThS	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS	68,00%	100%	100,00%	
04	Phan Thị Ngọc Phượng	21/05/1980	-	Nhân viên phòng TC-HC-TH	01.004	Đại học Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS	80,00%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
05	Vũ Như Quỳnh	12/06/1983	-	Nhân viên phòng TC-HC-TH	06.031	Đại học Kế toán	Sơ cấp	B	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	72,00%	100%	100,00%	
06	Lưu Hoàng Hải Yến	02/09/1985	12/09/2018	Nhân viên phòng TC-HC-TH	01.003	Đại học Kế toán	Sơ cấp	A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS	80,00%	75%	100,00%	
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ BẢO VỆ																	
01	Phạm Hữu Thành Phú	06/08/1984	-	Nhân viên phòng TC-HC-TH		Trung cấp Lập trình ứng dụng		TC	-	Tốt	Xuất sắc	-	-	84,00%	100%	100,00%	
02	Lê Hồng Phúc	28/01/1966	-	Nhân viên phòng TC-HC-TH		Trung cấp		-	-	Tốt	Tốt	-	-	56,00%	100%	100,00%	
03	Nguyễn Hữu Xuân Vũ	01/01/1974	-	Nhân viên phòng TC-HC-TH		12/12		A	-	Tốt	Tốt	-	-	64,00%	100%	100,00%	
2. PHÒNG QUẢN TRỊ - DỊCH VỤ																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Nguyễn Văn Thành	30/12/1974	-	Phó Trưởng phòng QT-DV	V.07.01.03	Thạc sĩ Quản lý khoa học và công nghệ	Trung cấp	A	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	73,08%	100%	100,00%	
02	Quách Minh Thử	14/05/1979	10/01/2019	Trưởng Bộ môn khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện	Trung cấp	UD CNTT CB	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
03	Phạm Quang Vũ	20/12/1985		Phó Trưởng khoa Xây dựng	V.07.01.03	Thạc sĩ Xây dựng, kỹ thuật và quản lý cơ sở hạ tầng		B	B	Tốt	Xuất sắc					100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Trịnh Hoàng Hiệp	29/07/1977	05/06/2002	Trưởng BM khoa Kinh tế	V.07.01.03	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trung cấp	A	TOEF L 413	Tốt	Xuất sắc	-	-	34,62%		100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Nguyễn Trọng Phú	17/03/1976	-	Tổ trưởng tổ Sửa chữa cơ bản thuộc phòng QT-DV		Đại học Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	CĐ	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	96,15%	100%	100,00%	
03	Nguyễn Cao Thắng	14/08/1984	-	Nhân viên phòng QT-DV	13.095	Đại học Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	Sơ cấp	A	C	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ SỬA CHỮA - BẢO TRÌ																	
01	Giáp Văn Thịnh	14/09/1982	-	Nhân viên phòng QT-DV	13.096	Cao đẳng Công nghệ kỹ thuật điện	Sơ cấp	B	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	76,92%	83,33%	100,00%	
02	Lê Hồng Anh Tuấn	16/06/1991	-	Nhân viên phòng QT-DV		Đại học Kỹ thuật điện và điện tử	Sơ cấp	B	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	69,23%	50,00%	100,00%	
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ BẢO TRÌ THIẾT BỊ																	
01	Võ Tấn Kiệt	05/01/1987	-	Nhân viên phòng QT-DV	13.095	Đại học Công nghệ Kỹ thuật Điện - Điện tử		UD CNTT CB	B	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	76,92%	83,30%	100,00%	
02	Nguyễn Cao Thắng	14/08/1984	-	Nhân viên phòng QT-DV	13.095	Đại học Công nghệ kỹ thuật điện tử, truyền thông	Sơ cấp	A	C	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS	61,54%	66,67%	100,00%	
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ DỊCH VỤ - MÔI TRƯỜNG																	
02	Nguyễn Thị Thu Trang	06/05/1967		Nhân viên phòng QT-DV	01.009	9/12		-	-	Xuất sắc	Tốt	-	-	73,08%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
CHỨC DANH: TỔ TRƯỞNG TỔ QUẢN LÝ KÝ TÚC XÁ																	
01	Nguyễn Trung Dũng	10/10/1982	07/09/2018	Nhân viên phòng QT-DV		Trung cấp Điện công nghiệp		UD CNTT CB	B	Tốt	Tốt	-	-	88,89%	100%	100,00%	
02	Trịnh Tuấn Vũ	10/05/1973	-	Nhân viên phòng QT-DV		Trung cấp Điện báo chuyên dụng		UD CNTT CB	B	Tốt	Tốt	-	-	61,11%	100%	100,00%	
3.	PHÒNG KHẢO THÍ VÀ ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG																
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/10/1982		Nhân viên phòng Tuyển sinh - Đào tạo	01.004	Đại học Kế toán	Sơ cấp	Trình độ B	Trình độ B	Xuất sắc	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
02	Hoàng Văn Viết	13/01/1990		Phó Trưởng khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Nhiệt		Trình độ B	Trình độ B1	Xuất sắc	Tốt	-	-	71,43%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Trần Thị Thu Hà	22/07/1982	14/03/2019	Nhân viên phòng TTGD- CTSV	01.003	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	ĐH	C	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	85,71%	100%	100,00%	
04	Huỳnh Thị Mai	13/04/1978	-	Nhân viên phòng TS-ĐT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Trung cấp	ĐH	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
03	Nguyễn Thị Tuyết	13/07/1987	-	Nhân viên phòng KT&ĐBCL		Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	ĐH	B	Tốt	Tốt	-	-	85,71%	75,00%	100,00%	
4.	PHÒNG CÔNG TÁC CHÍNH TRỊ - HỌC SINH SINH VIÊN																
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Trần Thị Thu Hà	22/07/1982	14/03/2019	Nhân viên phòng TTGD- CTSV	01.003	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	ĐH	C	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	83,33%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Nguyễn Ngọc Hiệp	01/01/1973	22/12/2015	Phó Trưởng phòng TTGD- CTSV	V.07.01. 03	Đại học Cơ khí chế tạo máy	Trung cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	66,67%	100%	100,00%	
03	Lương Xuân Thịnh	04/04/1991	29/05/2019	Phó Trưởng Trung tâm Quan hệ DN		Đại học Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Trung cấp	A	A2	Tốt	Xuất sắc	-	CSTD CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Trần Thị Thu Hà	22/07/1982	14/03/2019	Nhân viên phòng TTGD- CTSV	01.003	Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	ĐH	C	Tốt	Xuất sắc	-	CSTD CS	94,40%	100%	100,00%	
03	Huỳnh Văn Hiếu	15/02/1983	-	Nhân viên phòng TTGD- CTSV		Đại học Kế toán & kiểm toán	Sơ cấp	A	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	61,11%	100%	100,00%	
02	Phan Đức Long	17/07/1974	22/06/2017	Tổ trưởng tổ QLKTX thuộc phòng QT-DV	V.07.01. 03	Đại học Kỹ thuật điện và điện tử	Trung cấp	UD CNTT CB	B	Tốt	Xuất sắc	-	CSTD CS	94,44%	100%	100,00%	
06	Huỳnh Thị Minh Ly	20/02/1979	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	ThS	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
04	Nguyễn Thị Nhung	25/12/1981	09/01/2019	Nhân viên phòng TTGD- CTSV		Đại học Khoa học thư viện	Sơ cấp	A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-	55,56%	100%	100,00%	
05	Thân Thị Nhung	19/7/1991		Nhân viên phòng TC-HC- TH		Đại học Quản trị kinh doanh	Sơ cấp	A	TOEIC 495	Tốt	Xuất sắc	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
5. PHÒNG KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Nguyễn Thị Kim Dung	18/01/1979	13/04/2010	Phó Trưởng phòng KH-TC	06.031	Đại học Kế toán	Trung cấp	A	ĐH	Tốt	Xuất sắc	-	-	100%	100%	100,00%	
02	Hồng Mộng Tuyết Dung	27/09/1970	-	Nhân viên phòng KH-TC	01.003	Đại học Tài chính kế toán doanh nghiệp	Sơ cấp	A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-	100%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
03	Trần Thị Minh Thoa	15/05/1983	-	Nhân viên phòng KH-TC	06.032	Đại học Kế toán		A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	87,50%	100%	100,00%	
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																
01	Trần Thị Minh Thoa	15/05/1983	-	Nhân viên phòng KH-TC	06.032	Đại học Kế toán		A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	87,50%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Thị Minh Thủy	22/12/1993		Giảng viên khoa Kinh tế	V.07.01.03	Thạc sĩ Kế toán	Sơ cấp	A	C	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
03	Võ Thị Lệ Trân	09/09/1979	-	Nhân viên phòng TS-ĐT	06.031	Đại học Kế toán		A	B	Tốt	Xuất sắc	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
6.	PHÒNG TUYỂN SINH - ĐÀO TẠO																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																
01	Huỳnh Thị Mai	13/04/1978	-	Nhân viên phòng TS-ĐT	V.07.01.03	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Trung cấp	ĐH	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS	60,00%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Thị Nhuận	08/02/1979	29/07/2002	Phó Trưởng phòng TS-ĐT	V.07.01.03	Thạc sĩ LL&PP dạy học BM Sinh học	Trung cấp	A	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	53,33%	100%	100,00%	
03	Trần Vĩnh Xuyên	07/4/1981		Phó Trưởng khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	ThS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-			85,71%	Đảng ủy + BGH bổ sung
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																
01	Thái Thị My Sa	19/05/1988	08/01/2019	Nhân viên phòng TS-ĐT	01.003	Đại học SP Tin học	Sơ cấp	ĐH	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	60,00%	80,00%	100,00%	
02	Nguyễn Thị Thanh Thảo	11/10/1982	-	Nhân viên phòng TS-ĐT	01.003	Đại học Kế toán	Sơ cấp	B	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	86,67%	100%	100,00%	
03	Võ Thị Xuân Thơ	10/02/1981	09/02/2015	Nhân viên phòng TS-ĐT	V.07.01.03	Đại học Kỹ thuật nữ công	Trung cấp	UD CNTT CB	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	93,33%	80,00%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
04	Nguyễn Thị Thùy	04/08/1973	-	Nhân viên phòng TS-ĐT	01.004	Đại học Kế toán		A	A1	Tốt	Xuất sắc	-	-	60,00%	80,00%	100,00%	
05	Võ Thị Lệ Trân	09/09/1979	-	Nhân viên phòng TS-ĐT	06.031	Đại học Kế toán		A	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	86,67%	100%	100,00%	
7. PHÒNG QUẢN LÝ KHOA HỌC - HỢP TÁC QUỐC TẾ																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG PHÒNG																	
03	Nguyễn Hữu Mạnh	04/03/1980	-	Trưởng Bộ môn khoa Động lực	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Trung cấp	B	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTD CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
01	Phan Thị Ngọc Phượng	21/05/1980	-	Nhân viên phòng TC-HC-TH	01.004	Đại học Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS	100%	66,67%	100,00%	
02	Bùi Anh Tuấn	02/11/1988	-	Trưởng BM khoa Cơ khí	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	UD CNTT CB	Toeic 540	Tốt	Xuất sắc	-	-	66,67%	66,67%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG PHÒNG																	
01	Hồ Ngọc Chi	09/05/1978	19/05/2014	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	-	THS	B1	-	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
04	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974	03/01/2020	Trưởng BM khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	THS	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Phan Thị Ngọc Phượng	21/05/1980	-	Nhân viên phòng TC-HC-TH	01.004	Đại học Tài chính ngân hàng	Sơ cấp	A	B	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS	100%	66,67%	100,00%	
8. TRUNG TÂM THƯ VIỆN																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG TRUNG TÂM																	
01	Nguyễn Thị Nhuận	08/02/1979	29/07/2002	Phó Trưởng phòng TS-ĐT	V.07.01.03	Thạc sĩ LL&PP dạy học BM Sinh học	Trung cấp	A	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS				100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Nguyễn Cao Phong	13/06/1982	30/12/2014	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	THS	TOEF L 450	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	66,67%	100%	100,00%	
03	Trần Thị Diễm Thúy	12/01/1974	-	Nhân viên trung tâm Thư viện	01.003	Đại học Ngữ văn anh	Trung cấp	A	ĐH	Tốt	Tốt	-	-	83,33%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG TRUNG TÂM																	
01	Trương Hữu Lộc	05/04/1980	-	Nhân viên trung tâm Thư viện		Đại học Công nghệ thông tin	Sơ cấp	ĐH	B	Tốt	Tốt	-	-	83,33%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Cao Phong	13/06/1982	30/12/2014	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	THS	TOEF L 450	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	66,67%	100%	100,00%	
03	Trần Thị Diễm Thúy	12/01/1974	-	Nhân viên trung tâm Thư viện	01.003	Đại học Ngữ văn anh	Trung cấp	A	ĐH	Tốt	Tốt	-	-	83,33%	100%	100,00%	
9. TRUNG TÂM Y TẾ																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG TRUNG TÂM																	
01	Bùi Thị Lan Anh	08/12/1982	-	Nhân viên Trung tâm Y tế	16.119	Trung cấp Y sỹ đa khoa		UD CNTT CB	A2	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	100%	66,67%	100,00%	
10. TRUNG TÂM QUAN HỆ DOANH NGHIỆP																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG TRUNG TÂM																	
01	Nguyễn Ngọc Hiệp	01/01/1973	22/12/2015	Phó Trưởng phòng TTGD-CTSV	V.07.01.03	Đại học Cơ khí chế tạo máy	Trung cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	66,67%	66,67%	100,00%	
02	Nguyễn Thị Nhuận	08/02/1979	29/07/2002	Phó Trưởng phòng TS-ĐT	V.07.01.03	Thạc sĩ LL&PP dạy học BM Sinh học	Trung cấp	A	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	66,67%	66,67%	100,00%	
03	Lương Xuân Thịnh	04/04/1991	29/05/2019	Phó Trưởng Trung tâm		Đại học Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	Trung cấp	A	A2	Tốt	Xuất sắc	-	CSTĐ CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG TRUNG TÂM																
01	Trần Nam Anh	13/04/1989		Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện		A	B1	Tốt	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Phan Đức Long	17/07/1974	22/06/2017	Tổ trưởng tổ QLKTX thuộc phòng QT-DV	V.07.01. 03	Đại học KT điện và điện tử	Trung cấp	UD CNTT CB	B	Tốt	Xuất sắc	-	CSTD CS	100%	100%	100,00%	
11.	TRUNG TÂM ĐIỀU HÀNH VÀ QUẢN LÝ DỮ LIỆU																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG TRUNG TÂM																
01	Trần Vĩnh Xuyên	07/4/1981		Phó Trưởng khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	ThS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-			85,71%	Đảng ủy + BGH bổ sung
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG TRUNG TÂM																
01	Huỳnh Quốc Dũng	22/10/1974		Giảng viên khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính		ThS	B1		Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Huỳnh Thị Mai	13/04/1978	-	Nhân viên phòng TS-ĐT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Quản lý giáo dục	Trung cấp	ĐH	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS	40,00%		100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
12.	TRUNG TÂM ĐÀO TẠO LÝ TỰ TRỌNG																
	CHỨC DANH: GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM																
01	Đỗ Công Thành	16/07/1968	-	Nhân viên trung tâm Đào tạo LTT		Thạc sĩ Công nghệ thông tin		THS	B2	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
02	Trần Thanh Trúc	22/09/1990	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ LL và PP dạy học BM Tiếng Anh	Sơ cấp	B	ThS	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
	CHỨC DANH: PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM																
01	Nguyễn Minh Đức Cường	19/01/1985	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện	Sơ cấp	A	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	100%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	THS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	100%	100%	100,00%	
03	Đỗ Công Thành	16/07/1968	-	Nhân viên trung tâm Đào tạo LTT		Thạc sĩ Công nghệ thông tin		THS	B2	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
13.	KHOA KHOA HỌC CƠ BẢN																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Giang Phi Hùng	16/12/1983	28/08/2019	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Đại học Giáo dục thể chất	Trung cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	75,00%	83,33%	100,00%	
02	Phạm Thị Thu Nga	02/11/1976	02/05/2010	Phó Trưởng khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ LL&PP dạy học BM Toán	Trung cấp	UD CNTT CB	B1	Tốt	Tốt	-	-	85,71%	100%	100,00%	
03	Nguyễn Thị Thủy (KHCB)	08/11/1983	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ LL&PP dạy học BM Toán	Sơ cấp	B	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Giang Phi Hùng	16/12/1983	28/08/2019	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Đại học Giáo dục thể chất	Trung cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	82,14%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Thị Huyền Nga	03/05/1974	04/02/2006	Trưởng BM khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ Hoá vô cơ	Trung cấp	UD CNTT CB	Toefl ITP 467	Tốt	Tốt	-	-	60,71%	67%	100,00%	
03	Nguyễn Thị Thủy (KHCB)	08/11/1983	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ LL&PP dạy học BM Toán	Sơ cấp	B	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	71,43%	100%	100,00%	
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN TOÁN																
01	Hà Như Mai	08/04/1986	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ Toán ứng dụng	Sơ cấp	ĐH	Toefl ITP 513	Tốt	Tốt	-	-	71,43%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Nguyễn Thị Thủy (KHCB)	08/11/1983	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01.03	Thạc sĩ LL&PP dạy học BM Toán	Sơ cấp	B	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-	78,57%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN LÝ - HÓA																	
01	Nguyễn Thanh Tú	18/09/1976	20/12/2007	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01.03	Thạc sĩ Vật lý kỹ thuật	Trung cấp	B	Toeic 565	Xuất sắc	Tốt	-	-	89,29%	100%	100,00%	
02	Trịnh Khắc Vũ	17/04/1981	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01.03	Thạc sĩ Hoá vô cơ	Sơ cấp	-	C	Tốt	Tốt	-	-	71,43%	67%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN GIÁO DỤC THỂ CHẤT																	
01	Ngô Thanh Điền	12/09/1979	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học giáo dục	Sơ cấp	-	B1	Tốt	Tốt	-	-	82,14%	83%	100,00%	
02	Giang Phi Hùng	16/12/1983	28/08/2019	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01.03	Đại học Giáo dục thể chất	Trung cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	75,00%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ANH VĂN																	
01	Phạm Thị Thu Hiền	04/6/1988		Giảng viên khoa KHCB	V.07.01.03	Thạc sĩ Tiếng Anh	Sơ cấp	B	ThS	Tốt	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Trần Thanh Trúc	22/09/1990	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01.03	Thạc sĩ LL và PP dạy học bộ môn Tiếng Anh	Sơ cấp	B	ThS	Tốt	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
14. KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Nguyễn Ngọc Quỳnh	11/03/1981	25/12/2019	Phó Trưởng khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Kinh tế Chính trị	Trung cấp	B	B	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-	64,29%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Phan Thị Thùy Trang	18/08/1985	-	Trưởng Bộ môn khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Kinh tế chính trị	Trung cấp	A	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	50,00%	80,00%	100,00%	
03	Lê Thị Hồng Vân	05/09/1980	25/12/2019	Phó Trưởng khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Chủ nghĩa xã hội khoa học	Trung cấp	B	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	64,29%	100%	100,00%	
				CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA													
01	Đỗ Thị Thơm	20/10/1983	24/07/2009	Giảng viên khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Triết học	Trung cấp	A	Tiếng Pháp C	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-	71,43%	80,00%	100,00%	
02	Phan Thị Thùy Trang	18/08/1985	-	Trưởng Bộ môn khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Kinh tế chính trị	Trung cấp	A	B	Tốt	Xuất sắc	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
				CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN NNLCB - CN MAC - LÊ NIN													
01	Nguyễn Thị Dinh	01/01/1976	-	Giảng viên khoa LLCT	V.07.01.03	Đại học Giáo dục chính trị	Sơ cấp	UD CNTT CB	Tiếng Pháp A2	Tốt	Xuất sắc	-	-	50,00%	100%	100,00%	
02	Lê Thị Mai Hường	06/08/1984	09/10/2013	Giảng viên khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Kinh tế học	Sơ cấp	A	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	50,00%	100%	100,00%	
03	Đỗ Thị Ngát	10/04/1985	-	Giảng viên khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Chủ nghĩa XHKH	Sơ cấp	A	Tiếng Pháp C	Tốt	Xuất sắc	-	-	78,57%	80%	100,00%	
				CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐƯỜNG LỐI CM CỦA ĐẢNG CS VIỆT NAM													
01	Đỗ Thị Thơm	20/10/1983	24/07/2009	Giảng viên khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Triết học	Trung cấp	A	Tiếng Pháp C	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-	71,43%	100%	85,71%	
02	Trần Thị Hồng Thu	23/10/1980	28/07/2017	Giảng viên khoa LLCT	V.07.01.03	Thạc sĩ Triết học	Sơ cấp	UD CNTT CB	TOEF L ITP 437	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	64,29%	60,00%	85,71%	
03	Phạm Thị Vinh	20/10/1980	-	Giảng viên khoa LLCT	V.07.01.03	Đại học Sư phạm Giáo dục Chính trị	Sơ cấp	A	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	57,14%	100%	85,71%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
15.	KHOA KINH TẾ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Trịnh Hoàng Hiệp	29/07/1977	05/06/2002	Trưởng BM khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	Trung cấp	A	TOEF L 413	Tốt	Xuất sắc	-	-	100%	80,00%	100,00%	
02	Phạm Quỳnh Như	18/03/1982	-	Trưởng BM khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng	Sơ cấp	B	Toeic 510	Tốt	Tốt	-	-	100%	80,00%	100,00%	
03	Lữ Xuân Trang	18/03/1980	09/10/2019	Trưởng BM khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Tài chính - Ngân hàng	Trung cấp	IC3	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-	83,33%	60,00%	100,00%	
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN QUẢN TRỊ KINH DOANH																
01	Cao Xuân Giang	25/12/1989	-	Giảng viên khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Quản trị kinh doanh	-	IC3	TOEIC 600	-	Tốt	-	-	66,67%	80%	100,00%	
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN KẾ TOÁN - TÀI CHÍNH																
01	Lê Thị Thu Thảo	20/10/1983	-	Giảng viên khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kinh tế Tài chính - NH	Sơ cấp	IC3	C	Tốt	Tốt	-	-	75,00%	100%	100,00%	
02	Lưu Thị Thúy	25/07/1980	-	Giảng viên khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kế toán	Sơ cấp	IC3	B1	Tốt	Tốt	-	-	100%	80%	100,00%	
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ SỞ NGÀNH																
01	Nguyễn Mỹ Tiên	01/01/1990	-	Giảng viên khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Luật Kinh tế	Sơ cấp	IC3	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	83,33%	80%	100,00%	
02	Đào Anh Tuấn	23/10/1990	-	Giảng viên khoa Kinh tế	V.07.01. 03	Thạc sĩ Luật Kinh tế		A	Toeic 550	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-	91,67%	100%	100,00%	
16.	KHOA NHIỆT LẠNH																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Võ Anh Hào	27/08/1975	-	Phụ trách tổ BM khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điều khiển & Tự động hóa	Sơ cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	62,50%	83%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Đinh Đồng Hiệp	09/01/1964	-	Phó Trưởng khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Thạc sĩ Công nghệ Nhiệt	Trung cấp	A	TOEF L ITP 483	Tốt	Hoàn thành	-	-	87,50%	83%	100,00%	
03	Hoàng Văn Viết	13/01/1990	-	Phó Trưởng khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Nhiệt		B	TOEF L 470	Tốt	Xuất sắc	-	CSTD CS	87,50%	83%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	
01	Võ Anh Hào	27/08/1975	-	Phụ trách tổ BM khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Thạc sĩ KT Điều khiển & Tự động hóa	Sơ cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	87,50%	100%	100,00%	
02	Đặng Thế Huân	23/09/1969	-	Phụ trách tổ BM khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Đại học Điện công nghiệp	Sơ cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	75,00%	83,33%	100,00%	
03	Nguyễn Vũ Xuân Thì	07/01/1971	17/01/2009	Giảng viên khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Đại học Công nghệ chế biến thủy sản	Trung cấp	A	C1	Tốt	Tốt	-	-	75,00%	83,33%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN NHIỆT - LẠNH CHUYÊN NGÀNH																	
01	Nguyễn Vũ Xuân Thì	07/01/1971	17/01/2009	Giảng viên khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Đại học Công nghệ chế biến thủy sản	Trung cấp	A	C1	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ SỞ NGÀNH																	
02	Trần Đình Khoa	22/12/1985	-	Giảng viên khoa Nhiệt - Lạnh	V.07.01. 03	Đại học Kỹ thuật Nhiệt - Điện lạnh	Sơ cấp	-	B	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
17.	KHOA CƠ KHÍ																
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Trần Đình Khải	26/07/1968	-	Phó Trưởng khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí		-	B1	Tốt	Tốt	-	-	86,96%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Vũ Đức Pháp	26/09/1978	-	Trưởng BM khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Trung cấp	UD CNTT CB	B1	Tốt	Tốt	-	-	73,91%	100%	100,00%	
03	Bùi Anh Tuấn	02/11/1988	-	Trưởng BM khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	UD CNTT CB	Toeic 540	Tốt	Xuất sắc	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	
01	Đỗ Thị Phương Khanh	22/04/1975	27/07/2007	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Công nghệ chế tạo máy	Trung cấp	UD CNTT CB	ĐH	Xuất sắc	Tốt	CSTD CS	-	78,26%	57,10%	100,00%	
02	Vũ Đức Pháp	26/09/1978	-	Trưởng BM khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Trung cấp	UD CNTT CB	B1	Tốt	Tốt	-	-	91,30%	100%	100,00%	
03	Bùi Anh Tuấn	02/11/1988	-	Trưởng BM khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	UD CNTT CB	Toeic 540	Tốt	Xuất sắc	-	-	78,26%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ SỞ CƠ KHÍ																	
01	Dương Thị Hồng	06/01/1989	-	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	A	B1	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
02	Trần Minh Thông	23/11/1987	-	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Đại học Kỹ thuật chế tạo	Sơ cấp	UD CNTT CB	Toeic 420	Tốt	Tốt	-	-	82,61%	10000%	100,00%	
03	Lư Thị Yến Vũ	19/05/1976	-	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí		-	Tiếng Pháp B1	Tốt	Hoàn thành	-	-	69,57%	86%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ ĐIỆN - CƠ ĐIỆN TỬ																	
01	Nguyễn Ngọc Quỳnh (CK)	19/11/1983	-	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí	Sơ cấp	A	Toeic 585	Tốt	Tốt	-	-	73,91%	86%	100,00%	

11/05/2023
 10:00
 10/05/2023

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Trần Minh Thông	23/11/1987	-	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Đại học Kỹ thuật chế tạo	Sơ cấp	UD CNTT CB	Toeic 420	Tốt	Tốt	-	-	86,96%	100%	100,00%	
03	Đỗ Thị Phương Khanh	22/04/1975	27/07/2007	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Công nghệ chế tạo máy	Trung cấp	UD CNTT CB	ĐH	Xuất sắc	Tốt	CSTĐ CS	-	91,30%	71%	85,71%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ CHẾ TẠO																	
01	Nguyễn Tiến Dũng	01/01/1973	-	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Đại học Cơ khí chế tạo máy		UD CNTT CB	B	Tốt	Tốt	-	-	82,61%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Thành Long	19/07/1975	-	Giảng viên khoa Cơ khí	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật cơ khí		UD CNTT CB	B1	Tốt	Tốt	-	-	86,96%	100%	100,00%	
18.	KHOA ĐIỆN - ĐIỆN TỬ																
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Tạ Minh Cường	01/07/1965	-	Phó Trưởng khoa Điện - Điện tử	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện	Trung cấp	B	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS	100%	100%	100,00%	
02	Huỳnh Ngọc Mai	09/04/1972	30/03/2009	Phó Trưởng khoa Điện - Điện tử	V.07.01. 03	Thạc sĩ Tự động hoá	Trung cấp	DH	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	73,33%	57,10%	100,00%	
03	Quách Minh Thử	14/05/1979	10/01/2019	Trưởng Bộ môn khoa Điện - Điện tử	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện	Trung cấp	UD CNTT CB	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	-	80,00%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	
01	Trần Nam Anh	13/04/1989		Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện		A	B1	Tốt	Tốt	-	-			100,00%	
02	Võ Cường	16/11/1966	-	Trưởng Bộ môn khoa Điện - Điện tử	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ Điện tử	Trung cấp	UD CNTT CB	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTĐ CS	CSTĐ CS	73,33%	86%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
03	Quách Minh Thử	14/05/1979	10/01/2019	Trưởng Bộ môn khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện	Trung cấp	UD CNTT CB	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	-	96,67%	100%	100,00%	
04	Trần Nguyên Bảo Trân	02/04/1977	-	Trưởng BM khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Điều khiển học kỹ thuật	Sơ cấp	A	C	Tốt	Tốt	-	-	70,00%	86%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐIỆN CÔNG NGHIỆP																	
01	Nguyễn Minh Đức Cường	19/01/1985	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện	Sơ cấp	A	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	86,67%	100%	100,00%	
02	Đỗ Huỳnh Thanh Phong	02/02/1983	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện	Sơ cấp	UD CNTT CB	B1	Tốt	Tốt	-	-	80,00%	71,40%	100,00%	
03	Nguyễn Anh Tăng	31/08/1967	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Thiết bị, mạng & Nhà máy điện	Sơ cấp	UD CNTT CB	Toeic 625	Tốt	Tốt	-	-	70,00%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN KỸ THUẬT ĐIỆN - ĐIỆN TỬ																	
01	Tăng Cẩm Huê	07/11/1977	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Đại học KT điện và điện tử	Sơ cấp	UD CNTT CB	B	Tốt	Tốt	-	-	76,67%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Trần Thanh Nhân	15/07/1979	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Đại học KT điện và điện tử	Sơ cấp	A	B	Tốt	Tốt	-	-	63,33%	71%	100,00%	
03	Trần Công Tiến	10/08/1972	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Đại học KT điện và điện tử	Sơ cấp	-	B	Tốt	Tốt	-	-	66,67%	86%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CƠ ĐIỆN TỬ VÀ TỰ ĐỘNG HÓA																	
01	Ngô Phong Cường	20/09/1968	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ Điện tử	Sơ cấp	UD CNTT CB	B1	Tốt	Tốt	-	-	83,33%	100%	100,00%	
02	Đặng Đức Minh	10/06/1974	-	Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Điện tử	Sơ cấp	B	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	90,00%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
03	Trần Giang Nam	06/09/1985		Giảng viên khoa Điện - Điện tử	V.07.01.03	Đại học Điện tử viễn thông		B	B1		Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
19.	KHOA MAY - THỜI TRANG																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Trần Hồng Thảo	04/3/1990	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Thạc sĩ Công nghệ may	Sơ cấp	B	B1	Tốt	Tốt	-	-	40,00%		100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Nguyễn Ngọc Thọ	15/3/1978	-	Phó Trưởng khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Thạc sĩ CN vật liệu dệt may		IC3	B1	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Nguyễn Bạch Cẩm Dung	11/10/1985	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Thạc sĩ CN vật liệu dệt may	Sơ cấp	IC3	B1	Tốt	Tốt	-	-	80,00%	80,00%	100,00%	
02	Trần Hồng Thảo	04/3/1990	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Thạc sĩ Công nghệ may	Sơ cấp	B	B1	Tốt	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
03	Lâm Thị Phương Thùy	27/11/1984	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Thạc sĩ Công nghệ vật liệu dệt may		IC3	B1	Tốt	Tốt	-	-	50,00%	100%	100,00%	
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN THIẾT KẾ																
01	Bùi Thị Ngọc Sương	03/04/1985	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Đại học Công nghệ cắt may	Sơ cấp	IC3	B	Tốt	Tốt	-	-	90,00%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Thị Hiền	30/08/1989	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Đại học Kỹ thuật nữ công	Sơ cấp	IC3	B	Tốt	Tốt	-	-	60,00%	100%	57,14%	
	CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ																
01	Nguyễn Bạch Cẩm Dung	11/10/1985	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Thạc sĩ CN vật liệu dệt may	Sơ cấp	IC3	B1	Tốt	Tốt	-	-	60,00%	100%	85,71%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Trần Hồng Thảo	04/03/1990	-	Giảng viên khoa May - Thời trang	V.07.01.03	Thạc sĩ Công nghệ may	Sơ cấp	B	B1	Tốt	Tốt	-	-	60,00%	100%	85,71%	
20.	KHOA CÔNG NGHỆ THÔNG TIN																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Hồ Ngọc Chi	09/05/1978	19/05/2014	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	-	THS	B1	-	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Nguyễn văn Đôn	01/01/1974	03/01/2020	Trưởng BM khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	THS	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS	68,00%	87,50%	100,00%	
03	Trần Vĩnh Xuyên	07/4/1981		Phó Trưởng khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	ThS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-			71,43%	Đảng ủy + BGH bổ sung
	CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																
01	Hồ Ngọc Chi	09/05/1978	19/05/2014	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	-	THS	B1	-	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	THS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	56,00%	50,00%	100,00%	
03	Nguyễn Văn Đôn	01/01/1974	03/01/2020	Trưởng BM khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	THS	B1	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS	72,00%	87,50%	100,00%	
04	Trần Việt Khánh	17/02/1979	-	Trưởng BM khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Trung cấp	THS	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	CSTD CS	CSTD CS	76,00%	75,00%	100,00%	
05	Lê Quý Hưng Quốc	25/07/1978	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	THS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	68,00%	62,50%	100,00%	
06	Vũ Thị Thái Linh	12/02/1982	-	Trưởng BM khoa CNTT	V.07.01.03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Trung cấp	THS	ĐH	Tốt	Xuất sắc	-	-	68,00%	62,50%	85,71%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN KHOA HỌC MÁY TÍNH																	
01	Nguyễn Văn Danh	10/04/1983	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	THS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	72,00%	62,50%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN CÔNG NGHỆ PHẦN MỀM																	
01	Mai Chiêm Tuần	20/10/1975	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	THS	B	Tốt	Tốt	-	-	80,00%	75,00%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN PHẦN CỨNG MÁY TÍNH																	
01	Lê Quý Hưng Quốc	25/07/1978	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Khoa học máy tính	Sơ cấp	THS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	84,00%	75,00%	100,00%	
02	Nguyễn Ngọc Tuyên	08/12/1988	-	Giảng viên khoa CNTT	V.07.01. 03	Thạc sĩ Hệ thống thông tin	Sơ cấp	THS	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	72,00%	50,00%	100,00%	
21.	KHOA ĐỘNG LỰC																
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Nguyễn Hữu Mạnh	04/03/1980	-	Trưởng Bộ môn khoa Động lực	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Trung cấp	B	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTĐ CS			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Triệu Phú Nguyên	12/03/1980	-	Phụ trách tổ BM khoa Động lực	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Trung cấp	A	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	94,44%	100%	100,00%	
03	Võ Đắc Thịnh	16/01/1979	20/12/2007	Phó Trưởng khoa Động lực	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Ô tô, máy kéo	Trung cấp	UD CNTT CB	TOEF L ITP 457	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-	88,89%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: PHÓ TRƯỞNG KHOA																	
01	Trần Quốc Duy	11/09/1985	-	Giảng viên khoa Động lực	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực		A	TOEF L 467	Tốt	Tốt	-	-			100,00%	Đảng ủy + BGH bổ sung

TT	Họ tên	Ngày/tháng/năm sinh	Ngày vào đảng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTD CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017-2018	NH 2018-2019	NH 2017-2018	NH 2018-2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
02	Nguyễn Hữu Mạnh	04/03/1980	-	Trưởng Bộ môn khoa Động lực	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Trung cấp	B	ĐH	Xuất sắc	Xuất sắc	-	CSTD CS	88,89%	100%	100,00%	
03	Triệu Phú Nguyên	12/03/1980	-	Phụ trách tổ BM khoa Động lực	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Trung cấp	A	B1	Tốt	Xuất sắc	-	-	94,44%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN GÀM Ô TÔ																	
01	Hồ Văn Hóa	29/06/1987	-	Giảng viên khoa Động lực	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực	Sơ cấp	B	B1	Xuất sắc	Tốt	-	-	88,89%	100%	100,00%	
02	Kiều Trung Tín	08/04/1982	-	Giảng viên khoa Động lực	V.07.01.03	Đại học Kỹ thuật Ô tô - Máy động lực		CD	TOEF L 433	Tốt	Xuất sắc	-	-	88,89%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐIỆN Ô TÔ																	
01	Trần Văn Đông	12/12/1990	-	Giảng viên khoa Động lực	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực	-	UD CNTT CB	B1	-	Tốt	-	-	72,22%	100%	100,00%	
02	Nguyễn Thanh Hùng	03/09/1982	-	Giảng viên khoa Động lực	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Ô tô, máy kéo		UD CNTT CB	TOEIC 600	Xuất sắc	Xuất sắc	-	-	88,89%	100%	100,00%	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN ĐỘNG CƠ Ô TÔ																	
01	Hoàng Phúc Bảo	28/01/1984	-	Giảng viên khoa Động lực	V.07.01.03	Đại học Cơ khí động lực		A	TOEIC 400	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
02	Trần Quốc Duy	11/09/1985	-	Giảng viên khoa Động lực	V.07.01.03	Thạc sĩ Kỹ thuật Cơ khí Động lực		A	TOEF L 467	Tốt	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
22. KHOA CÔNG NGHỆ XÂY DỰNG																	
CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																	
01	Phạm Quang Vũ	20/12/1985	-	Phó Trưởng khoa Xây dựng	V.07.01.03	Thạc sĩ Xây dựng, KT và QL cơ sở hạ tầng	-	B	B	Tốt	Xuất sắc	-	-	100%	100%	100,00%	

TT	Họ tên	Ngày/tháng/ năm sinh	Ngày vào đăng	Chức vụ hiện tại	Ngạch	Trình độ chuyên môn	Trình độ lý luận chính trị	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ	Xếp loại ĐG viên chức		CSTĐ CS		Tỷ lệ phiếu tín nhiệm			Ghi chú
										NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	NH 2017- 2018	NH 2018- 2019	Tập thể đơn vị	Đại diện cấp ủy và CBCC	Đảng ủy + BGH	
CHỨC DANH: TRƯỞNG BỘ MÔN THI CÔNG																	
01	Nguyễn Trọng Thạch	23/02/1990	-	Giảng viên khoa Xây dựng	V.07.01. 03	Thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông	-	B	B	-	Tốt	-	-	100%	100%	100,00%	
24	KHOA NGOẠI NGỮ																
	CHỨC DANH: TRƯỞNG KHOA																
01	Phạm Thị Thu Hiền	04/6/1988		Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ Tiếng Anh	Sơ cấp	B	ThS	Tốt	Tốt	-	-			85,71%	Đảng ủy + BGH bổ sung
02	Trần Thanh Trúc	22/09/1990	-	Giảng viên khoa KHCB	V.07.01. 03	Thạc sĩ LL và PP dạy học bộ môn Tiếng Anh	Sơ cấp	B	ThS	Tốt	Tốt	-	-			85,71%	Đảng ủy + BGH bổ sung

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Hữu Lộc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 7 năm 2020
TRƯỞNG PHÒNG TỔ CHỨC - HÀNH CHÍNH - TH

Lâm Viết Dũng